

## NHẬN THỨC CỦA SINH VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA CHÉO TRONG HỌC KĨ NĂNG VIẾT TIẾNG ANH TẠI MỘT TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở HÀ NỘI

**DẰNG NGUYỄN GIANG\***

**Abstract:** Peer feedback is a technique commonly used in teaching and learning English in general and writing skills in particular. That students' perceptions of peer feedback are uncovered helps teachers improve their teaching process. The article is about a research project conducted at a university in Hanoi. The participants of the study were 88 first year students majoring in English language. The contents of the study focus on (1) investigating the first year students' attitudes towards peer feedback in their writing periods, and (2) finding out the difficulties faced by the students when learning writing skills with peer feedback. Both qualitative and quantitative methods are exploited in this research project. Survey questionnaires and interviews were used as the tools to collect the data. The results of the study show that students have positive attitudes towards peer feedback and this technique helps to improve their writing skills. It is also revealed in the study that students face some difficulties when taking part in this activity such as limited general English knowledge and skills, short time for peer feedback and unclear oral explanations from the teacher. Based on the findings, some implications for using peer feedback effectively are also given in this study.

**Keywords:** *students' perceptions, peer feedback, writing skills, attitudes, difficulties.*

### 1. Đặt vấn đề

Trong giảng dạy ngoại ngữ, từ khi phương pháp tiếp cận quá trình viết ra đời, việc góp ý, sửa chữa bài viết được coi là một phần quan trọng để cải thiện khả năng viết của người học. Keh [5] cho rằng phản hồi lại bài viết của người học là yếu tố cơ bản để viết vì nó cung cấp các gợi ý, câu hỏi hoặc nhận xét để tạo ra sản phẩm viết tốt nhất. Bằng cách sử dụng thông tin phản hồi, người học có thể tìm hiểu lí do tại sao họ diễn đạt ý không chính xác, kết cấu bài viết không rõ ràng, lựa chọn từ và cấu trúc không phù hợp...

Theo truyền thống, giáo viên thường là người đưa ra phản hồi về bài viết của người học. Tuy nhiên, trên thực tế, các lớp học ngoại ngữ khá đông nên giáo viên rất khó để góp ý và sửa chữa bài viết cho tất cả người học trong lớp. Để khắc phục tình trạng này nhiều giáo viên giảng dạy kĩ năng viết đã áp dụng hoạt động kiểm tra chéo trong các giờ giảng của mình. Theo Farrah [4], kiểm tra chéo mang đến cho người học cơ hội tương tác xã hội, cải thiện kĩ năng viết, tăng cường tư duy phê phán, nâng cao sự tự tin, sáng tạo và động lực học tập. Ngoài ra, thông qua

---

\* TS, Trường Đại học Lao động - Xã hội

nhận xét từ bạn bè về nội dung, ý tưởng, kết cấu, từ vựng, ngữ pháp..., người học có thể cải thiện hiệu suất viết của mình [11].

Người nghiên cứu là giảng viên tiếng Anh và trực tiếp giảng dạy kỹ năng viết cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh nhiều năm. Các lớp Ngôn ngữ Anh có sĩ số khá đông (từ 25 đến 35 sinh viên/ một lớp) nên tác giả thường xuyên sử dụng hoạt động kiểm tra chéo trong quá trình giảng dạy của mình. Kết quả thi kết thúc học phần cho thấy hoạt động kiểm tra chéo mang lại hiệu quả nhất định trong việc cải thiện kỹ năng viết tiếng Anh cho sinh viên. Để có thêm minh chứng về tính hiệu quả của hoạt động kiểm tra chéo cũng như có cách thức tổ chức hoạt động trong giờ học tốt hơn, tác giả đã tiến hành khảo sát nhận thức của sinh viên năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Anh tại trường đại học, nơi tác giả công tác, về chủ đề nghiên cứu này.

## **2. Cơ sở lý luận**

### **2.1. Kỹ năng viết tiếng Anh**

Kỹ năng viết đề cập đến khả năng truyền đạt suy nghĩ, cảm xúc, thông tin, ý tưởng hoặc bất kỳ thông điệp nào của một người thông qua một văn bản được kết cấu tốt. Tuy nhiên, kỹ năng viết không đơn thuần là thể hiện bản đồ họa của lời nói, nó còn bao gồm sự phát triển cũng như trình bày suy nghĩ của một người theo cấu trúc và bằng ngôn từ mà người đọc có thể hiểu được. Kỹ năng viết được coi là một phần quan trọng của giao tiếp và việc thành thạo các kỹ năng này đã trở thành một điều cần thiết vì chúng cho phép giao tiếp rõ ràng và hiệu quả với lượng độc giả lớn.

Safdari [10] khẳng định viết đóng vai trò quan trọng trong việc đánh giá thành tích học tập của người học ngôn ngữ. Tuy nhiên, viết được coi là kỹ năng khó nhất trong việc thụ đắc một ngôn ngữ. Theo Rass [9], viết là một kỹ năng khó đối với cả người bản ngữ và người phi bản ngữ. Học viết một văn bản mạch lạc, hiệu quả là một thành tựu khó khăn và kéo dài trong quá trình phát triển nhận thức của người học, trái ngược hoàn toàn với việc tiếp thu lời nói [6]. Đối với những người học tiếng Anh là một ngoại ngữ, kỹ năng viết có thể là một thách thức vì quá trình viết yêu cầu người học tập trung vào nhiều khía cạnh khác nhau như nội dung, kiến thức, kết cấu, mục đích, người đọc, từ vựng, cấu trúc ngữ pháp... Để có thể cải thiện được kỹ năng viết của mình, người học cần có động lực học tập, sự hướng dẫn bài bản từ giáo viên, tương tác tích cực với bạn học và đặc biệt cần dành đủ thời gian để luyện tập.

### **2.2. Hoạt động kiểm tra chéo**

Hoạt động kiểm tra chéo (peer feedback) trong môi trường giáo dục là một quá trình giao tiếp hai chiều trong đó người học tương tác với nhau để đánh giá một nhiệm vụ hoặc một dự án. Kiểm tra chéo có thể ở dạng đánh giá bằng văn bản, chỉnh sửa, thảo luận, đề xuất trực tiếp hoặc trong phiếu đánh giá. Hoạt động kiểm tra chéo có thể hỗ trợ quá trình liên tâm lý và nội tâm [14], tức là sự thay đổi phát triển xảy ra hai lần trong một cá nhân (đầu tiên là giữa con người với nhau và sau đó là trong nội bộ cá nhân). Khi người học tiếp thu phản hồi từ bạn cùng học, họ sẽ chuyển sang hoạt động trí tuệ cao hơn [11].

Topping [12] cho biết kiểm tra chéo diễn ra khi một nhóm người học làm việc với nhau. Người học nhận xét về công việc của bạn mình có thể bằng văn bản hoặc bằng lời nói. Trong hoạt động như vậy, các bạn học có thể sử dụng phiếu đánh giá để đánh giá công việc của bạn mình thay vì tự đánh giá sẽ có xu hướng cá nhân và chủ quan. Đồng quan điểm với Topping [12], Oshima và Hogue [8] cho rằng kiểm tra chéo (phản hồi hoặc chỉnh sửa của bạn bè) là hoạt động tương tác của người học về một sản phẩm học tập, cụ thể là bài viết của người học. Các bạn cùng lớp đọc bài của bạn mình và giúp bạn cải thiện nội dung và hình thức của bài viết. Công việc của những người bạn là đọc, đặt câu hỏi, nhận xét và đưa ra những gợi ý. Trên thực tế, kiểm tra chéo được nhiều giáo viên đánh giá là hoạt động hiệu quả trong giảng dạy tiếng Anh nói chung và kỹ năng viết nói riêng. Nó có thể giảm khối lượng công việc của giáo viên và cải thiện kỹ năng viết của người học [3].

### ***2.3. Các bước tổ chức hoạt động kiểm tra chéo trong giờ học kỹ năng viết tiếng Anh***

Trong giờ học kỹ năng viết tiếng Anh, trước khi yêu cầu người học thực hiện hoạt động kiểm tra chéo, giáo viên sẽ đưa ra những hướng dẫn cụ thể về các tiêu chí nhận xét bài viết để giúp người học đưa ra những góp ý, nhận xét hữu ích cho bài viết của bạn mình. Hoạt động kiểm tra chéo trong giờ học kỹ năng viết được thực hiện cụ thể theo các bước sau:

Bước 1: Người học viết nháp về nhiệm vụ/chủ đề do giáo viên yêu cầu;

Bước 2: Người học trao đổi bản thảo với các bạn trong lớp để tiến hành nhận xét và sửa bài cho nhau;

Bước 3: Người học nhận lại bài viết của mình và sửa bài viết dựa trên nhận xét của bạn học;

Bước 4: Người học trao đổi với giáo viên về những vấn đề còn mơ hồ hoặc chưa thống nhất với bạn của mình;

Bước 5: Người học hoàn thành bài viết.

## **3. Phương pháp nghiên cứu**

Trong dự án nghiên cứu này, tác giả sử dụng kết hợp cả phương pháp nghiên cứu định lượng và định tính thông qua cộng cụ thu thập dữ liệu là bảng hỏi và phỏng vấn.

### ***3.1. Bối cảnh nghiên cứu***

Trường đại học, nơi tác giả thực hiện nghiên cứu, chính thức tuyển sinh và đào tạo cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh từ năm 2022 với quy mô mỗi khóa học khoảng 100 sinh viên hệ chính quy. Sinh viên mỗi khóa được chia thành 3 lớp học. Theo chương trình đào tạo [2], sinh viên năm thứ nhất có 16 tín chỉ học kỹ năng thực hành tiếng Anh, trong đó 4 tín chỉ dành cho kỹ năng viết tiếng Anh. Kỹ năng viết được dạy song song với kỹ năng nghe, nói và đọc trong suốt cả năm học với trung bình 3 giờ học viết một tuần. Giáo trình Kỹ năng viết tiếng Anh 1 (Writing 1) và Kỹ năng viết tiếng Anh 2 (Writing 2) do tập thể giảng viên khoa Ngoại ngữ biên soạn và sử dụng để

giảng dạy kỹ năng viết cho sinh viên năm thứ nhất. Nội dung giáo trình Kỹ năng viết tiếng Anh 1 tập trung hướng dẫn viết câu và các loại thư tín ở cấp độ 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam [1]. Giáo trình Kỹ năng viết tiếng Anh 2 giới thiệu và hướng dẫn sinh viên viết một số loại đoạn văn và bài văn cơ bản về những chủ đề quen thuộc ở cấp độ 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam [1]. Do số lượng sinh viên biên chế cho mỗi lớp học khá đông nên giảng viên (người nghiên cứu) thường xuyên sử dụng hoạt động kiểm tra chéo trong các giờ dạy kỹ năng viết tiếng Anh của mình. Kết quả thi kết thúc học phần phần nào cho thấy hiệu quả của hoạt động kiểm tra chéo trong việc cải thiện kỹ năng viết tiếng Anh của sinh viên. Để có thêm minh chứng đánh giá hiệu quả và thực hiện tốt hơn hoạt động kiểm tra chéo, tác giả tiến hành khảo sát ý kiến của sinh viên về hứng thú và khó khăn khi tham gia hoạt động học tập này trong các giờ học kỹ năng viết tiếng Anh.

### **3.2. Đối tượng nghiên cứu**

Trong nghiên cứu này, mẫu nghiên cứu (mẫu phi xác suất) được lựa chọn có chủ đích là 88 sinh viên năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Anh ở cả 3 lớp học. Thời điểm khảo sát vào cuối học kỳ 2, năm học 2022 - 2023, khi sinh viên đã hoàn thành hai học phần Kỹ năng viết tiếng Anh 1 và 2. 88 sinh viên tình nguyện tham gia vào nghiên cứu. Đối với khảo sát định tính, để tiến hành phỏng vấn sâu, 10 trong số 88 sinh viên được chọn ngẫu nhiên. Về mặt lý thuyết, theo chương trình đào tạo cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh [2], khi kết thúc hai học kỳ năm thứ nhất, sinh viên sẽ có năng lực tiếng Anh cấp độ 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam [1].

### **3.3. Công cụ thu thập dữ liệu**

Công cụ thu thập dữ liệu sử dụng trong nghiên cứu này là bảng hỏi và phỏng vấn. Nội dung bảng hỏi và phỏng vấn được thiết kế và xây dựng theo các bước và tiêu chí của Kothari [7].

#### **3.3.1. Bảng hỏi**

Bảng hỏi là công cụ thu thập dữ liệu định lượng, gồm 6 câu hỏi chia thành hai nội dung: (1) hứng thú và hiệu quả của hoạt động kiểm tra chéo (2 câu hỏi); (2) khó khăn khi thực hiện hoạt động kiểm tra chéo (4 câu hỏi). Mỗi câu hỏi trong bảng hỏi có bốn lựa chọn trả lời: hoàn toàn không đồng ý, không đồng ý, đồng ý, và hoàn toàn đồng ý.

#### **3.3.2. Phỏng vấn**

Bên cạnh công cụ thu thập dữ liệu định lượng (bảng hỏi), tác giả đã phỏng vấn 10 sinh viên (chọn ngẫu nhiên trong số 88 sinh viên). Phỏng vấn hướng đến những câu hỏi để làm rõ thêm về hiệu quả, hứng thú và những khó khăn khi thực hiện hoạt động kiểm tra chéo trong giờ học kỹ năng viết tiếng Anh. Mỗi cuộc phỏng vấn kéo dài khoảng 10-15 phút.

### **3.4. Quy trình xử lý và phân tích dữ liệu**

Quy trình thu thập dữ liệu gồm 2 bước:

Bước 1: Người nghiên cứu phát phiếu khảo sát cho 88 sinh viên, hướng dẫn điền thông tin và trả lời câu hỏi. Sinh viên được hướng dẫn trong khoảng 10 phút về cách điền vào bảng câu hỏi và trả lời từng câu hỏi trong bảng khảo sát.

Bước 2: Người nghiên cứu chọn ngẫu nhiên 10 sinh viên trong số 88 sinh viên tham gia vào nghiên cứu để phỏng vấn. Nội dung phỏng vấn được xây dựng dưới dạng câu hỏi bán cấu trúc nhằm làm rõ thêm những vấn đề được nêu ra trong bảng hỏi. Tất cả các cuộc phỏng vấn được ghi âm để lưu lại.

Sau khi khảo sát, tác giả thu về được 88 phiếu. Toàn bộ phiếu khảo sát hợp lệ. Dữ liệu định lượng được nhập vào Excel. Các câu trả lời của sinh viên trong bảng hỏi được nhập theo số lượng sinh viên, chuyển thành tỉ lệ phần trăm và được hiển thị dưới dạng bảng. Dữ liệu định tính được kiểm tra bằng cách nghe các đoạn ghi âm. Dữ liệu sau đó được tổng hợp, mô tả và phân tích. Như vậy, cả dữ liệu định lượng và định tính sẽ được đánh giá và phân tích trước khi đi đến kết luận.

#### 4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

##### 4.1. Nhận thức của sinh viên về hứng thú và hiệu quả của hoạt động kiểm tra chéo

Phần đầu của bảng hỏi tập trung tìm hiểu hứng thú của sinh viên với hoạt động kiểm tra chéo và hiệu quả của hoạt động này trong việc cải thiện kỹ năng viết tiếng Anh của sinh viên.

*Bảng 1. Nhận thức của sinh viên về hứng thú và hiệu quả của hoạt động kiểm tra chéo*

| Nội dung khảo sát                                   | Hoàn toàn không đồng ý |         | Không đồng ý |         | Đồng ý       |         | Hoàn toàn đồng ý |         | Tổng số sinh viên (%) |
|-----------------------------------------------------|------------------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|------------------|---------|-----------------------|
|                                                     | SL sinh viên           | Tỉ lệ % | SL sinh viên | Tỉ lệ % | SL sinh viên | Tỉ lệ % | SL sinh viên     | Tỉ lệ % |                       |
| Hứng thú với hoạt động kiểm tra chéo                | 0                      | 0       | 3            | 3,41    | 51           | 57,95   | 34               | 38,64   | <b>88 (100%)</b>      |
| Hoạt động kiểm tra chéo giúp cải thiện kỹ năng viết | 0                      | 0       | 4            | 4,55    | 48           | 54,54   | 36               | 40,91   | <b>88 (100%)</b>      |

Kết quả khảo sát ở Bảng 1 cho thấy 96,59% sinh viên lựa chọn hứng thú và hoàn toàn hứng thú với hoạt động kiểm tra chéo trong các giờ học kỹ năng viết tiếng Anh. Đây là kết quả thể hiện sự nhất trí cao. Điều này có nghĩa là đa phần sinh viên cảm thấy yêu thích hoạt động kiểm tra chéo trong các giờ học kỹ năng viết tiếng Anh. 4,55% sinh viên cho rằng hoạt động kiểm tra chéo không giúp cải thiện kỹ năng viết tiếng Anh của họ. Như vậy, hầu hết sinh viên được khảo sát (95,45%) đều đánh giá hoạt động kiểm tra chéo giúp họ cải thiện kỹ năng viết tiếng Anh.

Kết quả từ phỏng vấn cũng khá tương đồng với kết quả khảo sát từ bảng hỏi. 9/10 sinh viên (90%) tham gia phỏng vấn đánh giá cao hoạt động kiểm tra chéo trong các giờ học kỹ năng viết tiếng Anh. Các em rất hứng thú với hoạt động kiểm tra chéo và mong muốn giảng viên tiếp tục

duy trì hoạt động này trong các giờ giảng. Kết quả thi kết thúc học phần Kỹ năng viết tiếng Anh của những sinh viên được phỏng vấn cải thiện sau mỗi kì học và các em cho rằng hoạt động kiểm tra chéo giúp cải thiện kỹ năng viết tiếng Anh. Chỉ có 1 sinh viên không hứng thú với hoạt động kiểm tra chéo vì em không tự tin về năng lực tiếng Anh của mình. Vì vậy, sinh viên này gặp rất nhiều khó khăn khi đưa ra nhận xét về bài viết của bạn.

#### 4.2. Nhận thức của sinh viên về khó khăn khi thực hiện hoạt động kiểm tra chéo

Kết quả nghiên cứu cho thấy hầu hết sinh viên hứng thú với hoạt động kiểm tra chéo và các em cho rằng hoạt động giảng dạy này giúp cải thiện kỹ năng viết tiếng Anh. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hoạt động kiểm tra chéo, sinh viên cũng gặp những khó khăn nhất định. Những khó khăn mà sinh viên gặp phải khi thực hiện hoạt động kiểm tra chéo gồm: không có đủ kiến thức và kỹ năng để nhận xét nội dung bài viết của bạn; bị chi phối bởi cảm xúc cá nhân khi nhận xét bài viết của bạn; không có đủ thời gian để nhận xét bài viết của bạn; còn mơ hồ về các tiêu chí để nhận xét bài viết của bạn.

*Bảng 2. Nhận thức của sinh viên về khó khăn khi thực hiện hoạt động kiểm tra chéo*

| Nội dung khảo sát                                                   | Hoàn toàn không đồng ý |         | Không đồng ý |         | Đồng ý       |         | Hoàn toàn đồng ý |         | Tổng số sinh viên (%) |
|---------------------------------------------------------------------|------------------------|---------|--------------|---------|--------------|---------|------------------|---------|-----------------------|
|                                                                     | SL sinh viên           | Tỉ lệ % | SL sinh viên | Tỉ lệ % | SL sinh viên | Tỉ lệ % | SL sinh viên     | Tỉ lệ % |                       |
| Không đủ kiến thức và kỹ năng để nhận xét nội dung bài viết của bạn | 7                      | 7,95    | 11           | 12,50   | 56           | 63,64   | 14               | 15,91   | <b>88 (100%)</b>      |
| Bị chi phối bởi cảm xúc cá nhân khi nhận xét bài viết của bạn       | 26                     | 29,55   | 60           | 68,18   | 2            | 2,27    | 0                | 0       | <b>88 (100%)</b>      |
| Không đủ thời gian để nhận xét cho bài viết của bạn                 | 2                      | 2,27    | 43           | 48,86   | 35           | 39,77   | 8                | 9,10    | <b>88 (100%)</b>      |
| Còn mơ hồ về các tiêu chí để nhận xét bài viết của bạn              | 3                      | 3,41    | 38           | 43,18   | 41           | 46,59   | 6                | 6,82    | <b>88 (100%)</b>      |

Bảng 2 cho thấy trở ngại lớn nhất đối với sinh viên khi thực hiện hoạt động kiểm tra chéo là không đủ kiến thức và kỹ năng để nhận xét nội dung và bài viết của bạn (63,64% lựa chọn đồng ý; 15,91% lựa chọn hoàn toàn đồng ý). Khó khăn thứ hai mà sinh viên gặp phải là còn mơ hồ về các tiêu chí để nhận xét bài viết của bạn (46,59% lựa chọn đồng ý; 6,82% lựa chọn hoàn toàn đồng ý). Ngoài ra, không đủ thời gian để nhận xét bài viết của bạn cũng là khó khăn mà sinh viên lựa chọn (39,77% lựa chọn đồng ý; 9,10% lựa chọn hoàn toàn đồng ý). Sinh viên bày tỏ ít bị chi phối bởi cảm xúc cá nhân khi nhận xét bài viết của bạn (68,18% lựa chọn không đồng ý; 29,55% lựa chọn hoàn toàn không đồng ý).

Như vậy, khó khăn mà sinh viên gặp phải khi thực hiện hoạt động kiểm tra chéo trong các giờ học kỹ năng viết tiếng Anh đến từ cả phía sinh viên và giảng viên. Kết quả nghiên cứu này cũng được thể hiện qua phỏng vấn. 7/10 sinh viên (70%) được phỏng vấn cho rằng các em chưa đủ kiến thức và kỹ năng để nhận xét bài viết của bạn một cách hiệu quả. 4 sinh viên (40%) chưa thực sự hiểu và nắm rõ các tiêu chí mà giảng viên hướng dẫn khi nhận xét bài viết của bạn. Khó khăn tiếp theo được 3 sinh viên (30%) bày tỏ là thời gian giảng viên cho phép các em nhận xét bài viết của bạn hơi ngắn nên các em chưa có đủ thời gian để đưa ra hết các nhận xét của mình cho bài viết của bạn. Có 2 sinh viên nêu ý kiến về việc các em không chắc chắn về các nhận xét của mình vì giáo viên chỉ giải thích miệng mà không cung cấp bảng tiêu chí cụ thể để các em nhận xét bài viết của bạn. Duy nhất 1 sinh viên tham gia phỏng vấn cho rằng em bị chi phối bởi cảm xúc cá nhân khi nhận xét bài viết của bạn. Em sợ rằng khi đưa ra nhận xét thẳng thắn sẽ ảnh hưởng tới thể diện của bạn mình.

#### **4.3. Khuyến nghị**

Dựa trên kết quả nghiên cứu, người nghiên cứu mạnh dạn đưa ra một số khuyến nghị sau đây:

*Thứ nhất*, hoạt động kiểm tra chéo tạo hứng thú với đa số sinh viên được khảo sát và giúp cải thiện kỹ năng viết tiếng Anh của các em nên giảng viên cần tiếp tục duy trì hoạt động này trong quá trình giảng dạy của mình, đặc biệt trong giảng dạy kỹ năng viết tiếng Anh.

*Thứ hai*, nhiều sinh viên gặp trở ngại trong việc tham gia hoạt động kiểm tra chéo do không đủ kiến thức và kỹ năng để nhận xét nội dung bài viết của bạn. Để khắc phục khó khăn này, ngoài sự nỗ lực học tập, luyện tập của sinh viên, chương trình đào tạo cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh tại trường đại học thực hiện dự án nghiên cứu cần tăng cường thêm số tín chỉ kỹ năng thực hành tiếng Anh. Hai tín chỉ cho mỗi kỹ năng trong một kì học là con số khiêm tốn so với thực tế năng lực tiếng Anh của sinh viên. Năng lực tiếng Anh của các em sinh viên, đặc biệt là kỹ năng viết, trong năm học đầu của khóa học chưa đáp ứng được kì vọng của chương trình đào tạo nên cần có nhiều giờ học hơn để thực hành.

*Thứ ba*, để nâng cao hơn nữa hiệu quả của hoạt động kiểm tra chéo, giảng viên cần cung cấp cho sinh viên bảng tiêu chí để phản hồi cho bạn theo từng nhiệm vụ viết khác nhau. Đây được coi là việc làm quan trọng bởi dựa vào các tiêu chí đó, sinh viên có thể đưa ra những nhận xét phù hợp, chính xác theo đúng định hướng của giảng viên. Ngoài ra, giảng viên có thể làm mẫu với một bài viết trước khi yêu cầu sinh viên thực hiện hoạt động kiểm tra chéo để giúp sinh viên hình dung cách làm của hoạt động này.

*Thứ tư*, để giúp sinh viên thành thạo hoạt động kiểm tra chéo và không mất quá nhiều thời gian cho hoạt động này, giảng viên nên tổ chức những buổi luyện tập phản hồi cho sinh viên. Sinh viên có thể thực hành theo cá nhân, theo cặp hoặc theo nhóm khi nhận xét bài viết của bạn.

Qua đó, sinh viên có thể so sánh được chất lượng của các nhận xét khác nhau và rút ra cho mình nhiều bài học bổ ích.

*Cuối cùng*, giảng viên cần giám sát, nhận xét và đánh giá về việc phản hồi của sinh viên trong hoạt động kiểm tra chéo. Qua hướng dẫn của giảng viên, sinh viên có thể biết cách nhận xét bài viết của bạn, tuy nhiên, sẽ có trường hợp như mâu thuẫn trong các ý kiến nhận xét, nhận ra vấn đề của bài viết nhưng không tìm ra được hướng khắc phục, hiểu lầm nhận xét của nhau... Do đó, sự can thiệp của giảng viên trong những tình huống như thế này có vai trò rất quan trọng giúp sinh viên vượt qua những khó khăn và có thể thực hiện tốt hoạt động mà giảng viên đưa ra.

## 5. Kết luận

Kiểm tra chéo là hoạt động thường xuyên được các giáo viên áp dụng trong giảng dạy ngoại ngữ nói chung và giảng dạy tiếng Anh nói riêng. Hoạt động giảng dạy này cũng được áp dụng để giảng dạy kỹ năng viết tiếng Anh cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại trường đại học thực hiện dự án nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu cho thấy hầu hết sinh viên năm thứ nhất hứng thú với hoạt động kiểm tra chéo và cho rằng hoạt động giảng dạy này giúp các em cải thiện kỹ năng viết của mình. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hoạt động kiểm tra chéo sinh viên cũng gặp một số khó khăn như không đủ kiến thức và kỹ năng để nhận xét nội dung bài viết của bạn, còn mơ hồ về các tiêu chí để nhận xét bài viết của bạn và không đủ thời gian để nhận xét cho bài viết của bạn. Đây là những khó khăn đến từ hai phía, cả sinh viên và giảng viên. Đối với sinh viên, theo chương trình đào tạo khi kết thúc năm học đầu tiên các em sẽ có năng lực tiếng Anh bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam [2] nhưng trên thực tế rất nhiều em chưa đạt được năng lực tiếng Anh ở bậc này, đặc biệt là kỹ năng viết nên các em gặp trở ngại về kiến thức và kỹ năng để nhận xét nội dung bài viết của bạn mình. Đối với giảng viên, việc tổ chức hoạt động kiểm tra chéo của giảng viên chưa thực sự tốt cũng khiến sinh viên gặp khó khăn. Cụ thể, các nội dung và tiêu chí nhận xét bài viết chưa được giảng viên xây dựng và giải thích rõ ràng. Ngoài ra, thời gian để sinh viên nhận xét bài viết của bạn cũng quá ngắn khiến sinh viên không thể hoàn thành các nhận xét của mình một cách tốt nhất.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### Tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT về Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*, 2014.
2. Trường Đại học Lao động - Xã hội, *Chương trình đào tạo Đại học ngành Ngôn ngữ Anh*, 2022.

### Tiếng Anh

3. Baker, K. M., *Peer review as a strategy for improving students' writing process*, Active Learning in Higher Education, 17(3), p.179-192, 2016.

4. Farrah, M., *The impact of peer feedback on improving the writing skills among Hebron university students*, An-Najah. J. Res (Humanities), 26(1) pp.180-210, 2012
5. Keh, C. L., *Feedback in the writing process: A model and methods for Implementation*, ELT Journal, 4, pp.294-394, 1990.
6. Kellogg, R. T., & Raulerson III, B. A., *Improving the writing skills of college students*, Psychonomic Bulletin & Review, 14(2), pp.237-242, 2007.
7. Kothari, C. R., *Research Methodology: Methods and Techniques*, New Age International (P) Ltd., Publishers, 1990.
8. Oshima, A., & Hogue, A., *Introduction to Academic Writing* (3rd ed.), USA, Pearson Education, New York, 2007.
9. Rass, R., *Challenges face Arab students in writing well-developed paragraphs in English*, English Language Teaching, 8(10), pp.49-59, 2015.
10. Safdari, M., *Contributions of Edmodo social learning network to Iranian EFL learners' writing accuracy*, Computer Assisted Language Learning Electronic Journal, 22(1), pp.355-373, 2021.
11. Srichanyachon, N., *A comparative study of three revision method in EFL writing*, Barcelona Academic European Conference, Thailand, 2011.
12. Topping, K.P., *Peer assessment between students in colleges and universities*, Review of Educational Research, 68(3), pp.249-276, 1998.
13. Villamil, O.S., & de Guerrero, M.C.M., *Sociocultural theory: A framework for understanding the Socio-cognitive Dimensions of Peer Feedback*, In K. Hyland & F. Hyland (Eds.), *Feedback in second language writing: Context and issues*, New York: Cambridge University Press, 2006.
14. Vygotsky, L., *Mind and society* [PDF]. Retrieved from [http://www.cles.mlc.edu.tw/~cerntcu /099-curriculum/Edu\\_Psy/EP\\_03\\_New.pdf](http://www.cles.mlc.edu.tw/~cerntcu /099-curriculum/Edu_Psy/EP_03_New.pdf), 1978.